TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI LĂNG** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Lăng, ngày 13 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Chị Lê Thị Kim S

Địa chỉ: Thôn Nh, xã Tr, huyện Tr, Quảng Trị

- Anh Lê Trần Quỳnh

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Kim S và anh Lê Trần Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về tình cảm*:** Chị Lê Thị Kim S và anh Lê Trần Q thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung*:** Giao cháu Lê Tiến Đ, sinh ngày 14/8/2015 cho chị Lê Thị Kim S nuôi dưỡng. Anh Lê Trần Q cấp dưỡng nuôi cháu Lê Tiến Đ mỗi tháng 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi ngàn đồng) kể từ tháng 03/2018 cho đến khi cháu Đ thành niên và có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Lê Thị Kim S thuận chịu 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng chị S thuận chịu 300.000 đồng án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

300.000 đồng tại biên lai thu số AA/2014/0006277 ngày 18/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. *(Chị S đã nộp đủ án phí DSST).*

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã Tr, huyện Tr;
- Lưu hồ sơ, tập án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoan